

TẬP ĐỌC

NGƯỜI ĂN XIN

I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

– Đọc lưu loát toàn bài, giọng đọc nhẹ nhàng, thương cảm, thể hiện được cảm xúc, tâm trạng của các nhân vật qua các cử chỉ và lời nói.

– Hiểu nội dung ý nghĩa truyện : Ca ngợi cậu bé có tấm lòng nhân hậu biết đồng cảm, thương xót trước nỗi bất hạnh của ông lão ăn xin nghèo khổ.

II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

- Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK.
- Bảng giấy (hoặc bảng phụ) viết câu, đoạn văn cần hướng dẫn HS đọc.

III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

A – KIỂM TRA BÀI CŨ : GV kiểm tra :

– Hai HS tiếp nối nhau đọc bài *Thư thăm bạn*, trả lời các câu hỏi 1, 2, 3 trong SGK.

– Một HS trả lời câu hỏi 4 (*Nêu tác dụng của những dòng mở đầu và kết thúc bức thư*).

B – DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài

– GV : Hôm nay, các em sẽ học truyện *Người ăn xin* của nhà văn Nga Tước-ghe-nhép. Câu chuyện này cho các em thấy tấm lòng nhân hậu đáng quý của một cậu bé qua đường với một ông lão ăn xin. Có điều lạ là : ông lão ăn xin

trong truyện này không xin được gì mà vẫn cảm ơn cậu bé. Cậu bé cũng cảm thấy nhận được gì đó từ ông lão. Các em hãy đọc và tìm hiểu để hiểu ý nghĩa sâu xa của câu chuyện.

– HS quan sát tranh minh hoạ : Cậu bé nắm bàn tay ông lão ăn xin. Ông lão cảm động xiết chặt tay cậu, nói lời cảm ơn.

2. Luyện đọc và tìm hiểu bài

a) Luyện đọc

– HS tiếp nối nhau đọc 3 đoạn truyện ; đọc 2 – 3 lượt.

Đoạn 1 : Từ đầu đến *cầu xin cứu giúp*.

Đoạn 2 : Tiếp theo đến *không có gì để cho ông cả*.

Đoạn 3 : Phần còn lại.

GV kết hợp giúp HS hiểu nghĩa các từ được chú thích cuối bài (*lọm khọm, đỏ đọc, giàn giụa, thấm hại, chầm chầm*) ; giải nghĩa thêm các từ : *tài sản* (của cải, tiền bạc), *lấy bẫy* (run rẩy, yếu đuối, không tự chủ được), *khản đặc* (bị mất giọng, nói gần như không ra tiếng) ; nhắc HS nghỉ hơi dài sau chỗ có dấu chấm lửng (*Đôi môi tái nhợt, áo quần tả tơi thấm hại.../*) thể hiện sự ngậm ngùi, xót thương ; đọc đúng những câu cảm thán :

+ **Chao ôi !** Cảnh nghèo đói đã **gặm nát** con người đau khổ kia thành **xấu xí** biết nhường nào ! (Đọc như một lời than.)

+ **Cháu ơi, cảm ơn cháu !** Như vậy là cháu **đã cho** lão rồi. (Lời cảm ơn chân thành, xúc động.)

– HS luyện đọc theo cặp.

– Một, hai em đọc cả bài.

– GV đọc diễn cảm bài văn, giọng nhẹ nhàng, thương cảm, đọc phân biệt lời nhân vật (lời cậu bé đọc với giọng xót thương ông lão ; lời ông lão xúc động trước tình cảm chân thành của cậu bé).

b) *Tìm hiểu bài* : GV có thể chia lớp thành một số nhóm để các em tự điều khiển nhau đọc và trả lời các câu hỏi. Đại diện các nhóm trả lời câu hỏi trước lớp, đối thoại với các bạn. GV tổng kết.

Các hoạt động cụ thể :

– HS đọc thành tiếng, đọc thầm đoạn 1 (từ đầu đến... *rên rỉ cầu xin cứu giúp*), trả lời câu hỏi : *Hình ảnh ông lão ăn xin đáng thương như thế nào ?* (Ông lão già lọm khọm, đôi mắt đỏ đọc, giàn giụa nước mắt, đôi môi tái nhợt, áo quần tả tơi, hình dáng xấu xí, bàn tay sưng húp bần thiêu, giọng rên rỉ cầu xin.)

– HS đọc đoạn 2 (từ *Tôi lục tìm hết túi nọ túi kia* đến *không có gì để cho ông cả*) – trả lời câu hỏi : *Hành động và lời nói ân cần của cậu bé chứng tỏ tình cảm của cậu đối với ông lão ăn xin như thế nào ?*

(+ Hành động : Rất muốn cho ông lão một thứ gì đó nên cố gắng lục tìm hết túi nọ túi kia. Nắm chặt lấy bàn tay ông lão.

+ Lời nói : Xin ông lão đừng giận.

Hành động và lời nói của cậu bé chứng tỏ cậu chân thành thương xót ông lão, tôn trọng ông, muốn giúp đỡ ông.)

– HS đọc đoạn còn lại, trao đổi, trả lời các câu hỏi :

+ *Cậu bé không có gì cho ông lão, nhưng ông lão lại nói "Như vậy là cháu đã cho lão rồi". Em hiểu cậu bé đã cho ông lão cái gì ?* (Ông lão nhận được tình thương, sự thông cảm và tôn trọng của cậu bé qua hành động cố gắng tìm quà tặng, qua lời xin lỗi chân thành, qua cái nắm tay rất chặt.)

+ *Sau câu nói của ông lão, cậu bé cũng cảm thấy được nhận chút gì từ ông. Theo em, cậu bé đã nhận được gì ở ông lão ăn xin ?*

(• Cậu bé nhận được từ ông lão lòng biết ơn.

• Cậu bé nhận được từ ông lão sự đồng cảm : ông hiểu tấm lòng của cậu.)

* GV bình luận : Cậu bé không có gì cho ông lão, cậu chỉ có tấm lòng. Ông lão không nhận được vật gì, nhưng quý tấm lòng của cậu. Hai con người, hai thân phận, hoàn cảnh khác xa nhau nhưng vẫn cho được nhau, nhận được từ nhau. Đó chính là ý nghĩa sâu sắc của truyện đọc này.

c) *Hướng dẫn đọc diễn cảm*

– Ba HS tiếp nối nhau đọc 3 đoạn của bài. GV hướng dẫn các em tìm giọng đọc và thể hiện giọng đọc hợp nội dung từng đoạn (Đọc đoạn kể và tả hình dáng của ông lão ăn xin đọc với giọng đọc chậm rãi, thương cảm. Đọc phân biệt lời nhân vật ông lão và cậu bé. Nhấn giọng những từ gọi tả, gọi cảm).

– GV hướng dẫn cả lớp luyện đọc diễn cảm đoạn văn sau theo cách phân vai (nhân vật tôi, ông lão) :

*Tôi chẳng biết làm cách nào. Tôi **nắm chặt** lấy bàn tay run rẩy kia :*

*– Ông đừng giận cháu, cháu **không có gì** để cho ông cả.*

*Người ăn xin nhìn tôi **chằm chằm** bằng đôi mắt ướt đầm. Đôi môi tái nhợt **nở nụ cười** và tay ông cũng **xiết** lấy tay tôi :*

*– Cháu ơi, **cảm ơn** cháu ! Như vậy là cháu đã cho lão rồi – Ông lão nói bằng giọng khản đặc.*

*Khi ấy, tôi **chợt hiểu** rằng : **cả tôi** nữa, tôi cũng vừa nhận được chút gì của ông lão.*

(Trình tự thực hiện như đã hướng dẫn : GV đọc mẫu – từng cặp HS luyện đọc diễn cảm theo 2 vai – một vài cặp thi đọc – GV uốn nắn.)

3. **Củng cố, dặn dò**

– GV : *Câu chuyện giúp em hiểu điều gì ?* (HS phát biểu. VD : Con người phải biết thương yêu nhau. / Hãy thông cảm với những người nghèo. / Hãy giúp đỡ

những người có hoàn cảnh khó khăn. / Tình cảm rất đáng quý. / Quà tặng không nhất thiết phải là đồ vật cụ thể nào. Tình cảm chân thành và sự thông cảm cũng là món quà rất quý. / Những người bất hạnh rất quý tình cảm. / Sự cảm thông giữa người với người làm cuộc sống trở nên tốt đẹp hơn.)

– GV nhận xét tiết học. Yêu cầu HS về nhà tập kể lại câu chuyện trên.